

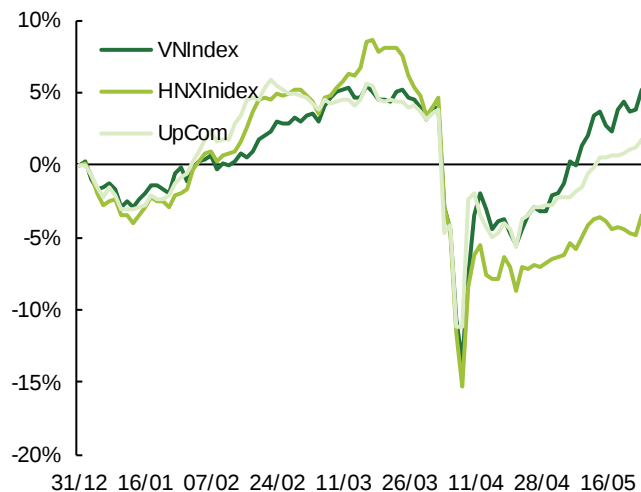
VN-Index **1332.51 (1.37%)**
1065 Tr. cổ phiếu 23253.6 Tỷ VND (37.06%)

HNX-Index **219.41 (1.43%)**
80 Tr. cổ phiếu 1240.7 Tỷ VND (27.6%)

UPCOM-Index **96.73 (0.53%)**
66 Tr. cổ phiếu 728.6 Tỷ VND (35.9%)

VN30F1M **1416.50 (0.71%)**
262,615 HD OI: 48,669 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Thị trường Cơ sở chịu áp lực bán bất ngờ đầu phiên sáng khi phía Phái sinh sụt giảm mạnh, có lúc Hợp đồng VN30F1M chạm giá sàn. Tuy nhiên, vận động ở Hợp đồng tương lai đã sớm cân bằng sau đó cũng như thu hẹp đáng kể biên độ giảm. Từ đó, tâm lý giao dịch trở lại ổn định và lực mua quay lại tích cực trong phiên chiều thúc đẩy chỉ số đóng cửa trong sắc xanh. Căng thẳng thương mại có dấu hiệu leo thang vào cuối tuần rồi khi Tổng thống Trump đe dọa áp thuế 50% với Liên minh châu Âu (EU), với lý do chưa đạt được tiến triển trong đàm phán. Nhưng bối cảnh đã được giải tỏa hơn khi ông lại thông báo dời hạn áp thuế đến ngày 09/07. Việc gia hạn diễn ra chỉ hai ngày sau khi ông vừa đe dọa áp thuế.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng mạnh so với phiên trước với độ rộng cải thiện hẳn về phía mua. Mặt bằng chung cổ phiếu cũng phục hồi và xóa bỏ đà giảm trong phiên sáng. Dòng tiền đang cho thấy sự dịch chuyển trở lại nhóm Mid-Small cap, đặc biệt là các nhóm sụt giảm sâu đợt rồi do lo ngại tác động từ leo thang căng thẳng thương mại. Đà tăng nổi bật và giao dịch với mức dư thừa ghi nhận ở nhóm Dệt may, Thủy sản, Cao su, Khu công nghiệp, phản ứng tích cực cũng lan tỏa ở nhóm Vận tải, Bất động sản. Số mã tăng giá và phục hồi áp đảo hơn về cuối phiên nên không ghi nhận nhóm ngành nào giảm điểm đáng kể. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ VHM, GVR, VIC, ngược lại, VPL, ACB, STB, kìm hãm. Khối ngoại thu hẹp đà bán ròng còn gần 34 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VIX, VCG, GEX.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** đóng cửa với mẫu hình nền Hammer xanh có bóng dưới dài cùng khớp lệnh đồng thuận, phản ánh lực cầu chủ động và động lượng mua lên mạnh. Chỉ số đã có thêm một phiên kiểm định tốt khu vực 1300 điểm sẽ tiếp tục ủng hộ mục tiêu hướng về đỉnh cũ 1340 điểm. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn duy trì xu hướng quanh mốc 1295 điểm. Dòng tiền khả năng sẽ có sự dịch chuyển sang nhóm Mid-Small cap làm cơ sở cho vận động đi lên.
- **Đối với HNX-Index**, lực mua cũng tham gia trở lại giúp chỉ số bật tăng mạnh mẽ, gần như cover lại toàn bộ đà giảm của ba phiên trước đó. Vận động khả năng sẽ được củng cố trên khu vực 216 và tiếp tục hướng tới ngưỡng 224 điểm.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, chờ chốt lời một phần với những cổ phiếu có hiệu suất tốt và cơ cấu dứt khoát với các mã có dấu hiệu sập gãy. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Tiện ích, Đầu tư công, Bất động sản, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nắm giữ TCH – Mua PC1 (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,332.5	▲	1.4%	2.8%	8.4%	23,253.6	▲	37.06%	3.4%	14.4%	1,064.8	▲	42.4%	16.8%	29.4%	
HNX-Index	219.4	▲	1.4%	1.0%	3.6%	1,240.7	▲	27.7%	29.0%	44.4%	79.8	▲	39.4%	28.1%	28.0%	
UPCOM-Index	96.7	▬	0.5%	1.1%	4.8%	728.6	▲	36.0%	10.3%	-0.6%	65.5	▲	2.7%	19.8%	-11.5%	
VN30	1,423.9	▲	1.0%	3.2%	8.1%	10,500.5	▲	27.9%	-14.7%	-17.7%	360.9	▲	36.4%	-8.7%	-16.5%	
VNMID	1,906.1	▲	2.1%	3.4%	8.9%	9,531.0	▲	43.3%	22.2%	66.8%	454.3	▲	39.8%	25.9%	71.2%	
VNSML	1,440.8	▲	1.9%	3.2%	8.0%	2,271.8	▲	68.6%	46.8%	84.5%	149.6	▲	81.3%	44.8%	75.2%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	520.6	▬	0.5%	-0.2%	4.4%	5,814.5	▲	18.8%	-15.1%	11.3%	275.0	▲	24.8%	-11.9%	11.2%	
Bất động sản	393.1	▲	3.4%	10.6%	26.7%	4,494.6	▲	61.8%	14.5%	40.0%	206.6	▲	72.0%	28.8%	52.5%	
Dịch vụ tài chính	249.9	▲	1.7%	-1.6%	4.9%	2,975.6	▲	34.5%	1.2%	46.8%	183.8	▲	30.9%	2.0%	54.4%	
Công nghiệp	217.2	▲	2.8%	4.5%	20.1%	1,716.0	▲	39.5%	3.8%	56.3%	55.1	▲	69.9%	15.9%	70.3%	
Tài nguyên cơ bản	434.0	▬	0.1%	-0.7%	2.0%	995.5	▲	115.2%	30.6%	31.1%	51.3	▲	102.5%	29.8%	29.0%	
Xây dựng - Vật Liệu	163.7	▲	1.7%	0.4%	9.6%	1,644.1	▲	53.8%	14.2%	84.6%	86.6	▲	55.4%	14.0%	87.8%	
Thực phẩm	486.0	▬	1.0%	-0.2%	4.0%	1,838.1	▲	49.4%	19.8%	47.2%	51.7	▲	21.8%	12.9%	35.9%	
Bán Lẻ	1,197.8	▬	0.3%	-0.4%	6.9%	639.2	▲	8.8%	-18.7%	2.6%	10.7	▲	3.2%	-18.5%	3.8%	
Công nghệ	530.1	▬	0.2%	-3.1%	6.2%	618.5	▼	-24.4%	-45.6%	-31.8%	10.1	▲	19.4%	-23.1%	1.8%	
Hóa chất	165.4	▲	4.8%	-2.0%	10.1%	861.7	▲	57.7%	48.6%	65.8%	25.0	▲	62.8%	52.6%	65.6%	
Tiện ích	638.6	▬	0.6%	0.9%	6.8%	352.2	▲	19.6%	-7.8%	15.7%	18.3	▲	29.4%	-15.1%	8.8%	
Dầu khí	57.7	▬	0.8%	-2.5%	8.4%	192.9	▲	92.8%	27.4%	18.4%	9.7	▲	108.8%	29.2%	22.5%	
Dược phẩm	422.5	▲	1.0%	2.2%	9.5%	113.2	▲	34.3%	57.1%	137.1%	4.0	▲	17.4%	-0.6%	57.6%	
Bảo hiểm	83.5	▲	2.8%	2.0%	9.4%	70.0	▲	354.6%	134.3%	107.6%	1.6	▲	283.9%	101.1%	78.3%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,332.5 ▲	1.4%	5.2%	13.3x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,178 ▬	0.2%	-15.8%	13.8x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,188 ▼	-0.4%	1.5%	16.4x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,456 ▼	-0.2%	-9.0%	14.4x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,390 ▼	-0.4%	-2.1%	11.2x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,347 ▼	0.0%	-0.1%	14.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,282 ▼	-1.4%	16.1%	11.9x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,532 ▬	1.0%	-5.9%	17.8x	1.9x
S&P 500	Mỹ	5,803 ▼	-0.7%	-1.3%	24.8x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	41,603 ▼	-0.6%	-2.2%	23.1x	5.2x
FTSE 100	Anh	8,718 ▼	-0.2%	6.7%	13.1x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,403 ▲	1.4%	10.4%	15.9x	2.1x
DX/USD		99 ▼	-0.1%	-8.7%		
USD/VND		25,918 ▼	-0.2%	1.7%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

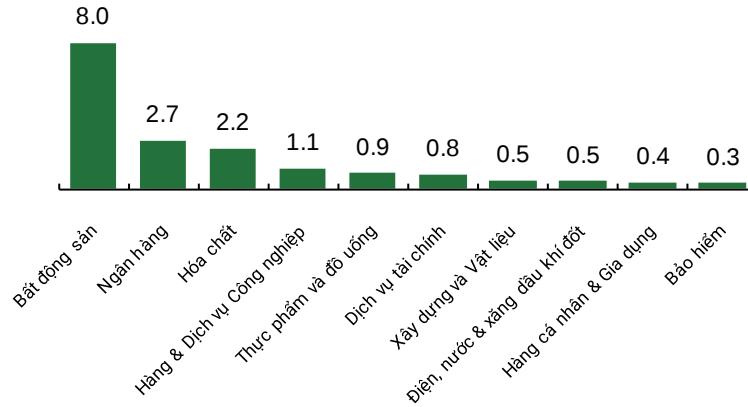
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.2%	-3.3%	-13.4%	-21.3%
Dầu WTI	▼	-0.3%	-2.6%	-14.4%	-21.0%
Khí gas	▼	-1.5%	11.8%	-9.6%	30.4%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-3.7%	-18.6%	-33.5%
Thép HRC (*)	▼	-0.5%	-0.8%	-5.7%	-15.1%
PVC (*)	▲	1.5%	-1.2%	-4.6%	-16.8%
Phân Urea (*)	▬	0.3%	-1.3%	3.7%	26.5%
Cao su thiên nhiên	▼	-0.2%	0.2%	-14.3%	-2.9%
Bông Cotton	▬	0.0%	-1.1%	-3.3%	-17.9%
Đường	▬	0.0%	-4.9%	-10.2%	-6.1%
World Container Index	▲	1.9%	5.5%	-40.1%	-44.1%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-2.7%	-15.8%	3.8%	-22.0%
Vàng	▼	-0.8%	0.3%	26.9%	42.7%
Bạc	▼	-0.4%	0.7%	15.3%	10.1%

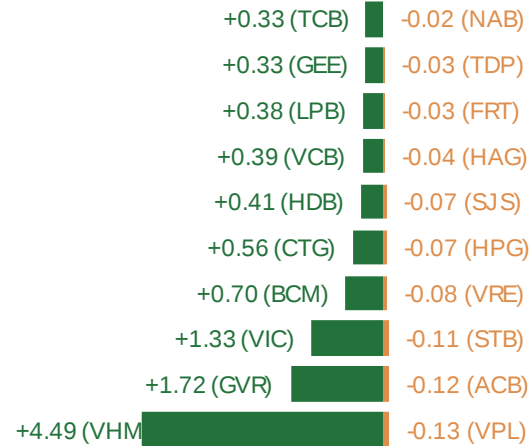
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

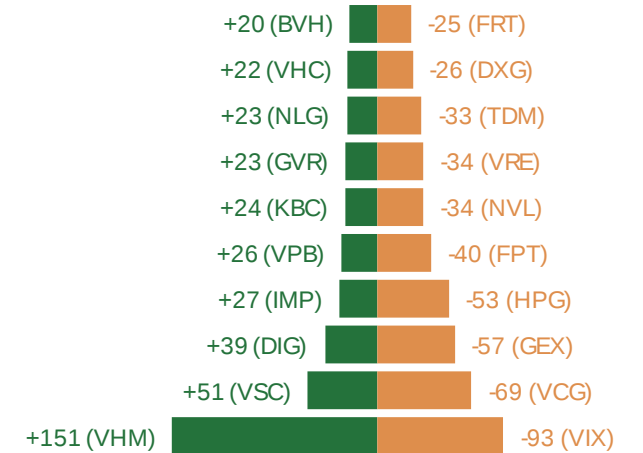


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

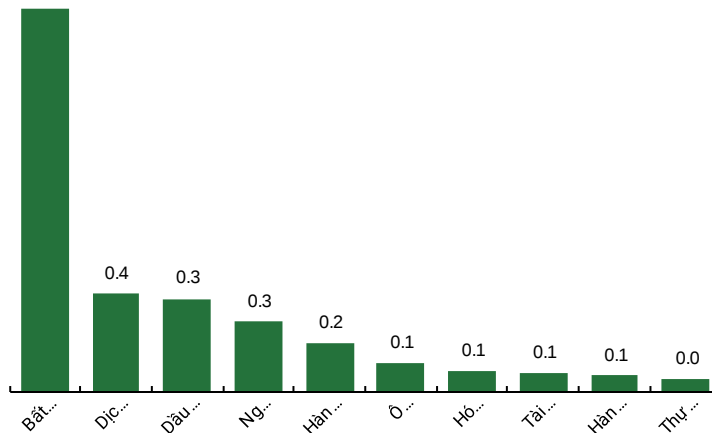


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

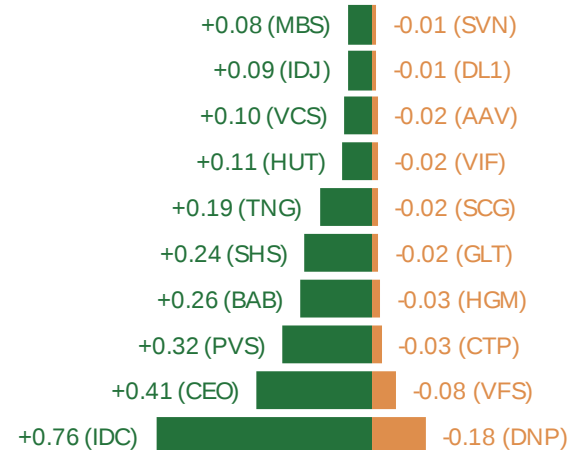
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



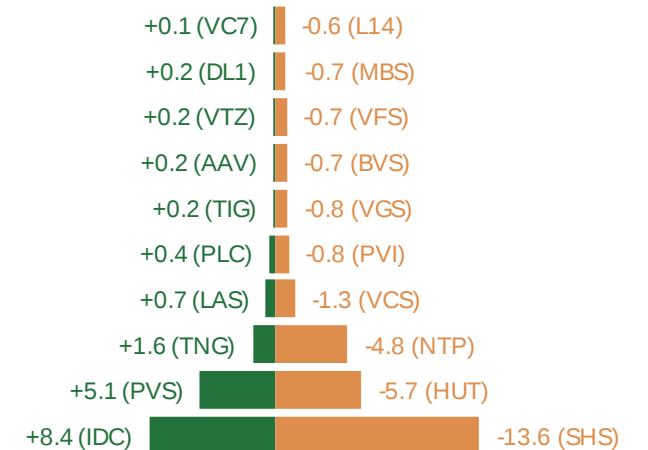
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SHB	VHM	VIX	HPG	TCB
%DoD	0.7%	6.8%	1.1%	-0.2%	0.7%
Giá trị	1,237	829	721	697	607

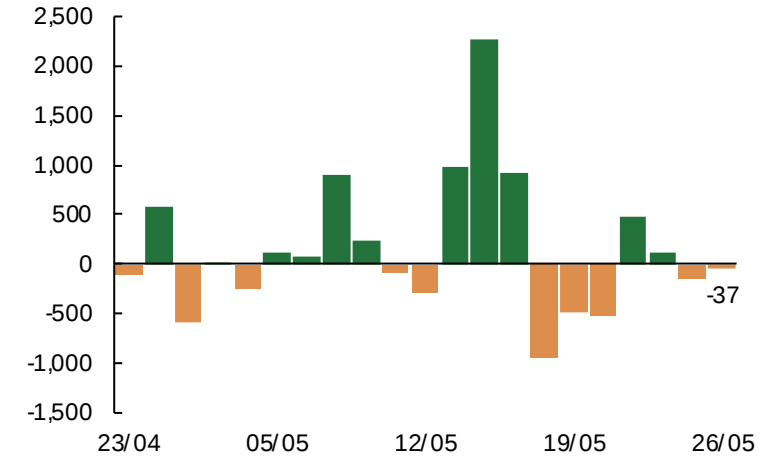
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	MSN	TCB	EVF	FPT	VND
%DoD	0.9%	0.7%	1.4%	0.2%	1.3%
Giá trị	551	388	194	83	66

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



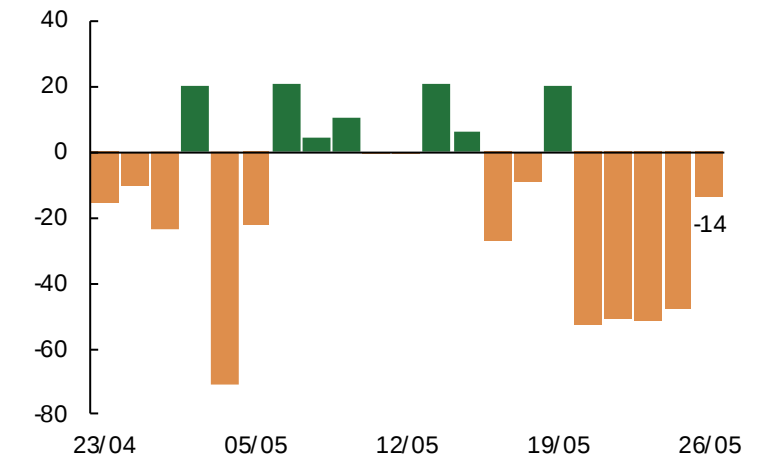
	SHS	CEO	IDC	PVS	MBS
%DoD	1.5%	4.7%	6.6%	3.5%	1.9%
Giá trị	196	180	120	99	96

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	CLM	NAG	VIT	SHS	AAV
%DoD	3.9%	-0.6%	0.0%	1.5%	-2.2%
Giá trị	5	2	2	1	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammer xanh, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1250 - 1275.
- ✓ Kháng cự: 1320 – 1340.
- ✓ Xu hướng: Chinh phục đỉnh cũ 1340.

Kịch bản: Chỉ số có phiên kiểm định tốt khu vực hỗ trợ 1295 – 1300 điểm và bật tăng mạnh mẽ đồng thuận với thanh khoản. **Điều này củng cố cho động lượng đi lên tiến về đỉnh cũ 1340 điểm.** Mức lan tỏa cải thiện là điểm tích cực cần được duy trì các phiên tới để xác nhận đà đi lên bền vững.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer xanh, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1430 - 1450.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại kháng cự 1430.

➔ Thanh khoản gia tăng so với phiên trước nhưng chỉ ngang với mức bình quân 20 phiên và thấp hơn mức tăng ở VN-Index. Điều này cho thấy dòng tiền đang có sự dịch chuyển ở nhóm Vốn hóa lớn và tìm đến nhóm Mid-Small cap. Vận động khả năng sẽ trở lại rung lắc khi tiếp cận kháng cự 1430 phía trên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	TCH	HOLD	Current price	19.9		P/E (x)	15.6
Exchange	HOSE		Action price (27/5)	18	10.6%	P/B (x)	1.2
Sector	Real estate		Cut loss	18.5	2.8%	EPS	1279.5
			Target price	20.5		ROE	9.1%
						Stock Rating	A
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Ở đồ thị tuần, nền tảng vượt cản khu vực 19 - 19.5 thuyết phục.
- Chỉ báo RSI đang tiếp cận vùng quá mua nhưng chưa mất đà, trong khi MACD tiếp tục quán tính tăng và nới rộng với đường signal.
- MA20 cắt lên MA50 giúp củng cố vị thế trung hạn.
- Tín hiệu điều chỉnh có thể xuất hiện nhưng không nên quá sâu để phủ định đà tăng, cần nâng cắt lỗ lên theo vận động của giá.

- ➔ Xu hướng đi lên được củng cố và mục tiêu kỳ vọng tiến về đỉnh cũ.
- ➔ KN nắm giữ chờ chốt lời, nâng giá chặn dưới lên 18.5.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	PC1	BUY	Current price		22.75	P/E (x)	18.7	
			Action price	(27/5)	22.75	P/B (x)	1.4	
Exchange	HOSE					EPS	1216.5	
			Target price		25.5	12.1%	ROE	8.0%
Sector	Industrials		Cut loss		21.4	-5.9%	Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Ở đồ thị ngày, nền bật tăng đồng thuận volume cho thấy kiểm định thành công nền giá 22.
 - Vùng 22 cũng là đáy cũ trung - dài hạn khả năng là nhịp test đáy thành công trung hạn (đã được chạm nhiều lần trong quá khứ).
 - MA20 cắt lên MA50 giúp củng cố vị thế trung hạn.
 - Chỉ báo RSI cùng với MACD giữ xu hướng đi lên.
- ➔ Xu hướng nâng nền giá dao động, ủng hộ quán tính tiếp tục phục hồi về đỉnh cũ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	TCH	Nắm giữ	27/05/2025	19.90	18.00	10.6%	20.5	13.9%	18.5	2.8%	Nâng chặn dưới lên 18.5
2	PC1	Mua	27/05/2025	22.75	22.75	0.0%	25.5	12.1%	21.4	-5.9%	Tín hiệu tạo đáy

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	22.95	21.65	6.0%	24.5	13.2%	21.7	0.2%	Nâng chặn dưới lên ngang giá vốn
2	REE	Nắm giữ	23/05/2025	71.90	69.70	3.2%	77	10.5%	68	-2.4%	Nâng giá cắt lỗ lên 68
3	PLC	Mua	08/05/2025	26.70	25.80	3.5%	30	16.3%	24	-7%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
4	MBB	Mua	12/05/2025	24.80	23.5	5.5%	26	10.6%	22.5	-4%	
5	TCH	Nắm giữ	27/05/2025	19.90	18	10.6%	20.5	13.9%	18.5	3%	Nâng chặn dưới lên 18.5
6	POW	Mua	19/05/2025	13.50	12.9	4.7%	14.5	12%	12	-7%	
7	IMP	Mua	21/05/2025	54.70	49.5	10.5%	56	13.1%	46	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 biến động mạnh đầu phiên sáng và có lúc chạm giá sàn. Dù vậy, vận động giá đã trở lại cân bằng sau đó và phục hồi mạnh mẽ vào phiên chiều
- Đà bứt phá mạnh kéo các chỉ báo tiếp cận vùng quá mua, cũng đồng thời giá gần tiếp cận kháng cự mạnh. Do đó, dễ thúc đẩy nhịp điều chỉnh kỹ thuật. Dù vậy, động lượng tăng đã được củng cố nên tín hiệu điều chỉnh trên cỡ sở củng cố lại đà tăng.
- Vị thế Long có thể chờ khi hợp đồng hạ nhiệt hoặc tham gia khi giá xác nhận vượt hẳn đỉnh 1422. Vị thế Short hạn chế hơn, cân nhắc khi có dấu hiệu đánh mất ngưỡng hỗ trợ 1410 điểm.

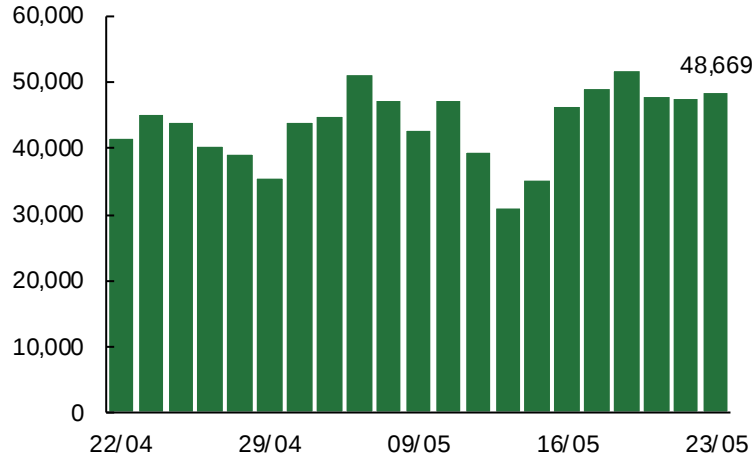
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1412	1422	1408	8 : 4
Long	>1422	1430	1418	8 : 4
Short	<1409	1399	1414	10 : 5

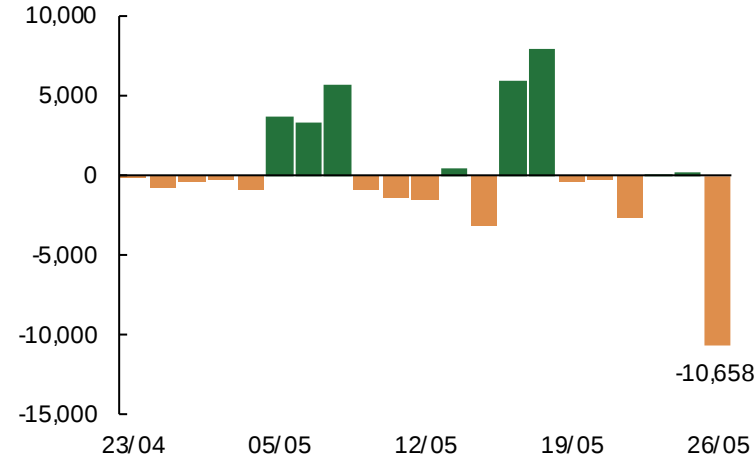
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,423.9	14.5						
4111F7000	1,415.9	9.9	1,507	787	1,425.6	-9.7	17/07/2025	52
VN30F2506	1,416.5	10.0	262,615	48,669	1,424.7	-8.2	19/06/2025	24
VN30F2509	1,413.8	11.8	195	607	1,427.7	-13.9	18/09/2025	115
VN30F2512	1,411.1	9.2	210	419	1,430.8	-19.7	18/12/2025	206

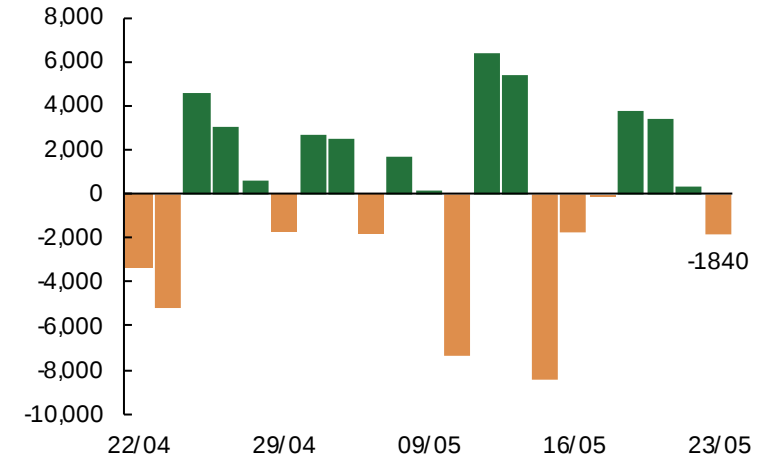
Khối lượng mở (Open interest)



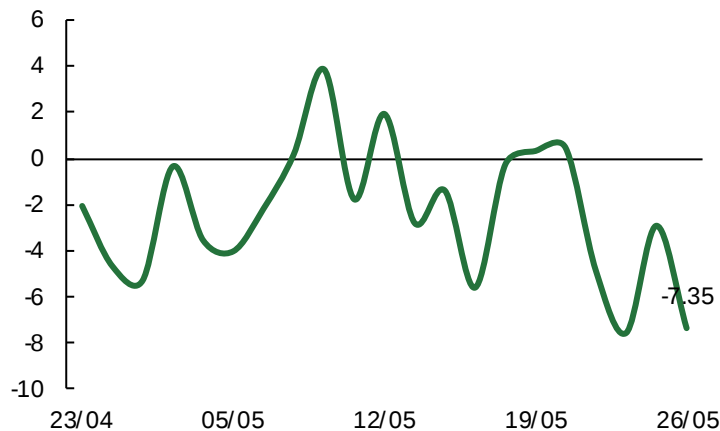
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



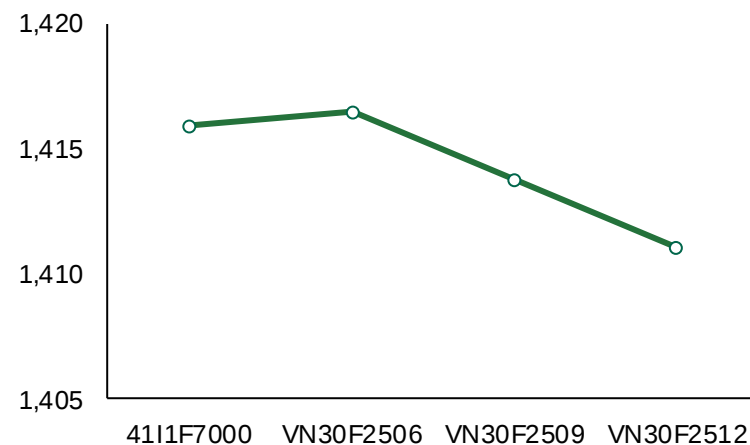
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



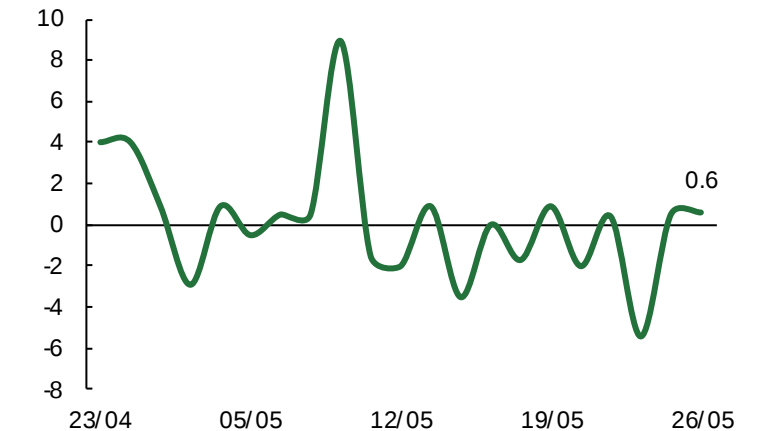
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	90,000	102,300	13.7%	Tăng tỷ trọng
MWG	64,500	66,700	3.4%	Nắm giữ
HHV	12,200	13,500	10.7%	Tăng tỷ trọng
TCM	32,350	48,200	49.0%	Mua
AST	59,800	64,300	7.5%	Nắm giữ
DGW	32,500	48,000	47.7%	Mua
DBD	51,800	68,000	31.3%	Mua
HAH	78,900	61,200	-22.4%	Bán
PNJ	80,500	111,700	38.8%	Mua
HPG	25,550	32,400	26.8%	Mua
DRI	11,724	15,100	28.8%	Mua
DPR	39,250	43,500	10.8%	Tăng tỷ trọng
VNM	55,700	70,500	26.6%	Mua
STB	41,550	38,800	-6.6%	Giảm tỷ trọng
ACB	21,500	26,650	24.0%	Mua
MBB	24,800	31,100	25.4%	Mua
MSB	11,650	13,600	16.7%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,600	12,400	-8.8%	Giảm tỷ trọng
TCB	30,350	30,700	1.2%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,350	19,700	47.6%	Mua
VIB	18,250	22,900	25.5%	Mua
VPB	18,150	24,600	35.5%	Mua
CTG	39,250	42,500	8.3%	Nắm giữ
HDB	22,600	28,000	23.9%	Mua
VCB	57,000	69,900	22.6%	Mua
BID	35,850	41,300	15.2%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,500	28,700	-11.7%	Bán
MSH	57,000	58,500	2.6%	Nắm giữ
IDC	42,000	72,000	71.4%	Mua
SZC	35,300	49,500	40.2%	Mua
BCM	61,700	80,000	29.7%	Mua
SIP	69,000	88,000	27.5%	Mua
IMP	54,700	41,800	-23.6%	Bán
VHC	56,200	83,900	49.3%	Mua
ANV	15,850	17,200	8.5%	Nắm giữ
FMC	37,600	50,300	33.8%	Mua
SAB	49,450	64,000	29.4%	Mua
VSC	23,150	18,200	-21.4%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Bộ Chính trị yêu cầu hoàn tất sắp xếp cấp xã trước 15/7, cấp tỉnh trước 15/8/2025: Ngày 25/5/2025, thay mặt Bộ Chính trị, đồng chí Trần Cẩm Tú ký ban hành Kết luận số 157-KL/TW của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

Thêm nút thắt được gỡ bỏ, tạo điều kiện thu hút vốn ngoại: Ngân hàng Nhà nước vừa ban hành Thông tư 03/2025/TT-NHNN quy định về việc mở và sử dụng tài khoản bằng Việt Nam đồng để thực hiện đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam. Những thay đổi này sẽ góp phần gỡ bỏ các rào cản, mở cánh cửa thu hút vốn ngoại.

Cảng biển châu Âu đang tắc nghẽn, tình cảnh tương tự có thể sẽ sớm lan đến Mỹ và châu Á: Tình trạng tắc nghẽn cảng biển đang trở nên tồi tệ hơn ở các cửa ngõ thương mại chính ở Bắc Âu và một số khu vực khác. Theo báo cáo do công ty tư vấn hàng hải Drewry của Anh công bố mới đây, trong giai đoạn từ cuối tháng 3 đến giữa tháng 5, thời gian chờ đợi để có chỗ đậu tàu đã tăng 77% tại cảng Bremerhaven (Đức). Báo cáo cho rằng chiến tranh thương mại có thể khiến tình trạng gián đoạn hàng hải lan sang châu Á và Mỹ, kéo cước vận chuyển lên cao.

Ông Trump đòi hạn đánh thuế EU đến ngày 9/7: Vào cuối tuần trước, ông chủ Nhà Trắng đã đề xuất áp thuế 50% đối với hàng hoá EU bắt đầu từ ngày 01/06, nói rằng khối 27 quốc gia thành viên này “rất khó giải quyết”. Dù vậy, chỉ hai ngày sau đó, ông đã gia hạn thời hạn đe dọa áp thuế từ ngày 01/06 sang ngày 09/07.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TCM lãi gần 110 tỷ sau 4 tháng, đã nhận gần 80% đơn hàng quý 3: Công ty ghi nhận doanh thu công ty mẹ đạt hơn 1,298 tỷ đồng và lãi sau thuế 109.5 tỷ đồng trong 4 tháng đầu năm 2025, lần lượt tăng 8% và 30% so với cùng kỳ. Kết quả này tương ứng thực hiện được 29% kế hoạch doanh thu và 39% kế hoạch lợi nhuận năm. Riêng trong tháng 4/2025, công ty mẹ TCM đạt doanh thu 305.3 tỷ đồng và lãi sau thuế 32 tỷ đồng, tăng lần lượt 9% và 50% so với cùng kỳ. Mặc may mặc tiếp tục là trụ cột, chiếm 77% tổng doanh thu; tiếp theo là vải (15%) và sợi (7%). Về cơ cấu thị trường, xuất khẩu sang châu Á chiếm 60.7%, trong đó Hàn Quốc chiếm 27.24%. Thị trường châu Mỹ chiếm 27.3%, dẫn đầu là Mỹ với 20.82%. Đáng chú ý, TCM cho biết đã tiếp nhận khoảng 80% kế hoạch doanh thu đơn hàng quý 3/2025. Tuy nhiên, Công ty cũng lưu ý nguy cơ ảnh hưởng từ chính sách thuế quan mới của Mỹ.

Bách Hóa Xanh sắp đạt mục tiêu mở mới 400 cửa hàng: Công ty đặt mục tiêu mở mới 400 cửa hàng trong năm nay nhưng đã sắp hoàn thành khi mới 4 tháng đã mở được 359 điểm bán. Theo báo cáo kinh doanh tháng 4, chuỗi Bách hóa Xanh ghi nhận doanh thu khoảng 3.900 tỷ đồng, tăng gần 22% so với cùng kỳ. Doanh thu lũy kế từ đầu năm là 14.900 tỷ đồng, tăng hơn 20% và là chuỗi tăng trưởng cao nhất trong hệ sinh thái của Thế Giới Di Động (**MWG**). Về kế hoạch IPO, CEO Vũ Đăng Linh nhấn mạnh vẫn có mục tiêu IPO trong vòng 5 năm tới, nhưng hiện tại chưa có kế hoạch tìm kiếm thêm đối tác chiến lược.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801